

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 07/2025/TLST-KDTM ngày 12 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần P (O)

Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà T, A T, P. A, TP Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Huy Q – Chức vụ: Giám đốc T2

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lê Hữu K, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Số C L, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Mai Anh T1, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn 3, xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ngân hàng TMCP P và anh Mai Anh T1 thống nhất anh Mai Anh T1 còn nợ Ngân hàng TMCP P số tiền tính đến ngày 19/12/2025 là 968.020.744 đồng (Chín trăm sáu mươi tám triệu không trăm hai mươi nghìn bảy trăm bốn mươi bốn đồng), trong đó: Tiền nợ gốc là: 900.000.000 đồng; Tiền nợ lãi trong hạn là 21.572.192 đồng; Tiền nợ lãi quá hạn là 46.448.552 đồng.

2.2. Về trách nhiệm trả nợ: Anh Mai Anh T1 sẽ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền 968.020.744 đồng (Chín trăm sáu mươi tám triệu không trăm hai mươi nghìn bảy trăm bốn mươi bốn đồng)

Kể từ ngày tiếp theo ngày 19/12/2025 anh Mai Anh T1 còn phải trả cho ngân hàng TMCP P tiền lãi phát sinh theo thoả thuận tại Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số SPTC25000144/2025/PBD/HĐCTD ký ngày 14/01/2025 trên số dư nợ gốc còn lại

cho tới khi tất toán khoản vay.

2.4. Nếu anh Mai Anh T1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận Ngân hàng TMCP P được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế kể cả việc kê biên, phát mãi, xử lý tài sản bảo đảm đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số SPTC25000144/2025/PBD/HĐTC ký ngày 14/01/2025 tại Văn phòng C. Chi tiết tài sản bảo đảm như sau: Bất động sản là Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 656, tờ bản đồ số 02 (Đo vẽ năm 2007). Theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DL 773703, vào sổ cấp GCN số: CN 01768 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện T cấp ngày 25/10/2023. Địa chỉ thửa đất: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa - Nay là Thôn H, xã K, tỉnh Thanh Hóa. Cấp cho người sử dụng đất là anh Mai Anh T1.

2.3. Về án phí:

Anh Mai Anh T1 phải chịu 20.520.300 đồng (Hai mươi triệu năm trăm hai mươi nghìn ba trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP P được hoàn trả lại số tiền 20.180.000 đồng (Hai mươi triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm Ngân hàng đã nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa, theo biên lai số 0002829 ngày 10/11/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 7 – Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Hải